HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 93 /2026/NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày 14 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp, người giúp việc cho người giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Xét Tờ trình số 372/TTr-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp, người giúp việc cho người giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 377/BC-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ chín (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp, người giúp việc cho người giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 và người giúp việc cho giám định viên tư pháp tại Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên và Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giám định viên tư pháp;

b) Người giám định tư pháp theo vụ việc;

c) Người giúp việc cho giám định viên tư pháp tại Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên và Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chế độ, chính sách hỗ trợ

1. Giám định viên tư pháp làm việc tại Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên và Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên: Hỗ trợ 3.500.000 đồng/người/tháng.

2. Người giúp việc cho giám định viên tư pháp làm việc tại Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên và Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Thái Nguyên được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân công và tham gia trực tiếp vào quá trình thực hiện giám định: Hỗ trợ 2.500.000 đồng/người/tháng.

3. Giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc tại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh trực tiếp thực hiện giám định các vụ việc phát sinh trên địa bàn tỉnh theo trưng cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được trưng cầu phân công thực hiện giám định: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/người/vụ việc.

4. Thời gian làm công tác giám định để được hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này: Dưới 15 ngày/tháng được tính bằng ½ mức hỗ trợ hằng tháng; từ 15 ngày/tháng trở lên được hưởng mức hỗ trợ bằng 01 tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ chín (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Cục Bổ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.